

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non,
giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;*

*Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 6 năm
2017 về Thông tư ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ
thông; Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 10 năm 2011 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên
mầm non;*

*Căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-
2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 66/TTr-
SGD&ĐT ngày 08 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục
mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Cao Bằng như sau:

1. Tụ trường sớm nhất trước 01 tuần so với ngày tổ chức khai giảng. Riêng
đối với lớp 1, tụ trường sớm nhất trước 02 tuần so với ngày tổ chức khai giảng.

2. Tổ chức khai giảng vào ngày 05/9/2022.

3. Thời gian học:

- Học kỳ I: Kết thúc trước ngày 15/01/2023.

- Học kỳ II: Hoàn thành kế hoạch giáo dục trước ngày 25/5/2023.

4. Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023.

5. Xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học và xét công
nhận tốt nghiệp trung học cơ sở: Hoàn thành trước ngày 30/6/2023.

6. Hoàn thành tuyển sinh vào lớp đầu cấp học phổ thông và mầm non cho năm học 2023-2024 trước ngày 31/7/2023.

7. Thi tốt nghiệp trung học phổ thông, thi học sinh giỏi quốc gia và thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Thời gian làm việc và thời gian nghỉ đối với giáo viên trong năm học

8.1. Thời gian làm việc:

- Đối với giáo viên mầm non: thời gian làm việc trong năm học là 42 tuần, trong đó: 35 tuần làm công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; 04 tuần dành cho học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; 02 tuần dành cho chuẩn bị năm học mới; 01 tuần dành cho tổng kết năm học.

- Đối với giáo viên tiểu học: thời gian làm việc trong năm học là 42 tuần, trong đó: 35 tuần dành cho việc giảng dạy và các hoạt động giáo dục; 05 tuần dành cho học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; 01 tuần dành cho chuẩn bị năm học mới; 01 tuần dành cho tổng kết năm học.

- Đối với giáo viên trung học cơ sở và trung học phổ thông: thời gian làm việc trong năm học là 42 tuần, trong đó: 37 tuần dành cho việc giảng dạy và các hoạt động giáo dục; 03 tuần dành cho học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; 01 tuần dành cho chuẩn bị năm học mới; 01 tuần dành cho tổng kết năm học.

- Đối với giáo viên giáo dục thường xuyên (thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông):

+ Đối với các lớp 8, lớp 9 cấp trung học cơ sở và lớp 11, lớp 12 cấp trung học phổ thông có 32 tuần thực học (mỗi học kỳ có 16 tuần).

+ Đối với các lớp 6, lớp 7 cấp trung học cơ sở và lớp 10 cấp trung học phổ thông có 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần).

8.2. Thời gian nghỉ:

- Nghỉ tết, lễ thực hiện theo quy định của Luật Lao động.

- Thời gian nghỉ hè thay cho nghỉ phép năm của giáo viên là 8 tuần, có thể được bố trí xen kẽ vào thời gian khác trong năm để phù hợp với đặc điểm cụ thể của trường, cấp học và thực tế của từng địa phương trên cơ sở Kế hoạch thời gian năm học của tỉnh.

- Trong trường hợp đặc biệt cần thời gian nghỉ học hoặc kéo dài năm học, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Căn cứ Quyết định này, Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể và chỉ đạo ngành Giáo dục Đào tạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học 2022-2023; thực hiện chế độ báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định ngày thi học sinh giỏi cấp tỉnh; các ngày nghỉ khác (nghỉ giữa học kỳ, nghỉ cuối học kỳ, nghỉ theo mùa vụ, nghỉ lễ hội truyền thống của địa phương, nghỉ trong trường hợp thời tiết quá khắc nghiệt).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- VPUB: các PCVP; TPVX;
- Lưu: VT, VX_(VA).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hải Hòa

